

Yên Phong, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Số: 15/2020/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ điều 317, 318, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;
Căn cứ điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP, ngày 29/12/2006 của Chính phủ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-DS, ngày 12/5/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội.

Địa chỉ: Số 21, Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đức, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo uỷ quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Địa chỉ: Tầng G2, nhà B4 Kim Liên, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc Ninh, Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Đinh Thị Lành, Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Người nhận uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Tiến Dũng, Chuyên viên xử lý nợ Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Nghĩa, sinh năm 1987.

Chị Nguyễn Thị May, sinh năm 1990.

Người được anh Nghĩa, chị May uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng Phương, sinh năm 1957.

Đều trú tại: Thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hồng Phương, sinh năm 1957.

Bà Chu Thị Chuyên, sinh năm 1957.

Người được bà Chuyên uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng Phương, sinh năm 1957.

Đều trú tại: Thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn Nghĩa, chị Nguyễn Thị May phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội số tiền tính đến ngày 18/6/2020: Tiền gốc là 610.290.773đ, tiền lãi là 41.598.571đ. Tổng cả gốc và lãi là 651.889.344đ (sáu trăm năm mươi một triệu, tám trăm tám mươi chín nghìn, ba trăm bốn mươi bốn đồng).

Khi anh Nghĩa, chị May trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Quân Đội thì Ngân hàng sẽ trả cho anh Nghĩa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 530400 do UBND huyện Yên Phong cấp ngày 20/8/2013 là thửa đất số 39, tờ bản đồ số 21, diện tích 233,0m² tại thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp anh Nghĩa, chị May không trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Quân Đội thì Ngân hàng yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất tại thửa số 39, tờ bản đồ số 21, diện tích 233,0m² và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Anh Nguyễn Văn Nghĩa, chị Nguyễn Thị May phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 19/6/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền còn nợ.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Nghĩa, chị Nguyễn Thị May tự nguyện chịu cả 15.028.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận Ngân hàng TMCP Quân Đội đã nộp 15.330.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số 001393, ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án huyện Yên Phong. Hoàn trả cho Ngân hàng 15.330.000đ tiền tạm ứng án phí.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP Quân Đội tự nguyện chịu cả 3.000.000đ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (xác nhận Ngân hàng đã nộp đủ).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND h. Yên Phong.
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- THADS h. Yên Phong.
- Các đương sự;
- Lưu.